

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai số 08/BB-VPHC do bà Đoàn Thị Thanh Kiều, Thanh tra viên Thanh tra Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi (trước đây là Sở Tài nguyên và Môi trường) lập ngày 24/02/2025;

Căn cứ Báo cáo số 61/BC-CSQN ngày 27/02/2025 của Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Ngãi về việc giải trình liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Ngãi;

Căn cứ Biên bản số 10/BB-XM lập ngày 31/3/2025 xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-GQXP ngày 01/3/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường (trước đây là Sở Tài nguyên và Môi trường) tại Tờ trình số 743/TTr- STNMT ngày 25/02/2025, Công văn số 245/SNNMT-TTr ngày 12/3/2025, Công văn số 389/SNNMT-TTr ngày 17/3/2025, Công văn số 1010/SNNMT-TTr ngày 01/4/2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức: Công ty TNHH Một thành viên Cao su Quảng Ngãi.

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Liên Trì, xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Mã số doanh nghiệp: 4300244075.

Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 4300244075; đăng ký lần đầu ngày 01/6/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 03/01/2025; nơi cấp: Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi (*nay là Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi*).

Người đại diện theo pháp luật: Đặng Văn Nam.

Giới tính: Nam.

Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Công ty TNHH Một thành viên Cao su Quảng Ngãi cho các hộ gia đình, cá nhân thuê lại quyền sử dụng đất để trồng keo, trồng cây ngắn ngày, làm trang trại với tổng diện tích 60,84ha theo 20 hợp đồng, cụ thể: Hợp đồng số 25/HĐHTKD ngày 02/01/2021 với ông Nguyễn Văn Bình, Hợp đồng số 31/HĐHTKD ngày 02/01/2021 với ông Trương Văn Hải, Hợp đồng số 06/HĐHTKD ngày 31/12/2023 với ông Nguyễn Văn Tin, Hợp đồng số 14/HĐHTKD ngày 01/7/2021 với ông Võ Ngọc Hạnh, Hợp đồng số 27/HĐHTKD ngày 02/01/2021 với ông Nguyễn Thành Đây, Hợp đồng số 29/HĐHTKD ngày 02/01/2021 với ông Lê Văn Tạo, Hợp đồng số 32/HĐHTKD ngày 02/01/2021 với bà Nguyễn Thị Tâm, Hợp đồng số 34/HĐHTKD ngày 02/01/2021 với ông Nguyễn Ký, Hợp đồng số 08/HĐHTKD ngày 06/6/2022 với ông Trần Phi, Hợp đồng số 09/HĐHTKD ngày 04/5/2023 với ông Nguyễn Tâm, Hợp đồng số 10/HĐHTKD ngày 04/5/2023 với ông Đoàn Ngọc Hoàn, Hợp đồng số 07/HĐHTKD ngày 04/5/2023 với ông Nguyễn Văn Thắng, Hợp đồng số 08/HĐHTKD ngày 04/5/2023 với ông Nguyễn Tấn Công, Hợp đồng số 06/HĐHTKD ngày 22/3/2023 với ông Nguyễn Văn Hùng, Hợp đồng số 14/HĐHTKD ngày 15/5/2023 với ông Phạm Thanh Nam, Hợp đồng số 13/HĐHTKD ngày 04/5/2023 với bà Đặng Thị Huy, Hợp đồng số 06/HĐHTKD ngày 04/5/2023 với ông Nguyễn Văn Lý, Hợp đồng số 05/HĐHTKD ngày 25/3/2021 với ông Võ Văn Quý, Hợp đồng số 14/HĐHTKD ngày 05/8/2021 với ông Đoàn Minh Hải, Hợp đồng số 16/HĐHTKD ngày 10/12/2018 với ông Phạm Tấn Lợi và ông Lê Văn Dũng là hành vi cho thuê lại quyền sử dụng đất đối với đất được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm không thuộc trường hợp được cho thuê lại theo quy định của Luật Đất đai năm 2024.

3. Quy định tại: Điểm đ khoản 2 Điều 18 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính: Phạt tiền.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước khu vực XII (*Quảng Ngãi*) và 05 hệ thống ngân hàng có tên tại điểm a khoản 1 Điều này để thụ tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho UBND huyện Bình Sơn, UBND các xã: Bình An, Bình Hoà, Bình Thanh, Bình Chương, Bình Khương, Bình Tân Phú, Tịnh Trà, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP, KTN;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Tr532).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền

Cụ thể: Mức tiền phạt: 250.000.000 đồng (*bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu đồng*) theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 18; khoản 2 Điều 5 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc Công ty TNHH Một thành viên Cao su Quảng Ngãi nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm với số tiền 146.691.635 đồng (*bằng chữ: Một trăm bốn mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi một nghìn sáu trăm ba mươi lăm đồng*) theo quy định tại điểm d khoản 7 Điều 18 và điểm d khoản 2 Điều 6 của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Thời gian thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 (*mười*) ngày, kể từ ngày nhận quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Đặng Văn Nam là đại diện cho Công ty TNHH Một thành viên Cao su Quảng Ngãi vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty TNHH Một thành viên Cao su Quảng Ngãi có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Ngãi không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Công ty TNHH Một thành viên Cao su Quảng Ngãi phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước khu vực XII (*Quảng Ngãi*), số 172 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi hoặc các ngân hàng trên cùng địa bàn thuộc 05 hệ thống ngân hàng (*Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Quảng Ngãi, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Quảng Ngãi, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh Quảng Ngãi, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Quảng Ngãi, Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội – Chi nhánh Quảng Ngãi*) vào tài khoản số: 7111, thu ngân sách nhà nước, Mục 4250, Tiểu mục 4278, 4279 trong thời hạn 10 (*mười*) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này và nộp số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm vào tài khoản tạm giữ số 3949.0.1082532.00000 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi theo thời gian yêu cầu tại điểm c khoản 6 Điều 1 của Quyết định này; sau khi nộp phạt và thực hiện khắc phục hậu quả phải gửi báo cáo kết quả thực hiện và bản sao chứng từ nộp phạt (*qua Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi*) để theo dõi.

b) Công ty TNHH Một thành viên Cao su Quảng Ngãi có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Quyết định đã giao trực tiếp cho
người đại diện của Công ty TNHH Một thành viên Cao su Quảng Ngãi bị xử
phạt vào hồi ... giờ ... phút, ngày/11/2024.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)